

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 121/2024/HSST
Ngày 23 tháng 07 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Chương Dương

2. Ông Phùng Ngọc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thanh Huyền – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:

Bà Võ Yến Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 07 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2024/TL - HSST ngày 05 tháng 7 năm 2024; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2024 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm 20xx; Đăng ký hộ khẩu: Số A, đường B, phường P, quận H, Hà Nội; Nơi ở: không có định; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Viết B – Sinh năm: 19xx; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Kim C – Sinh năm: 19xx; Gia đình bị can có 03 anh chị em. Bị can là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: không có.

Hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 18xx E2 / buồng xx. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi chiều ngày 14/3/2024, Nguyễn Hoàng A đã bán trái phép cho Vàng Văn T 02 túi nilon thảo mộc là chất ma túy loại MDMA – 4en – Pinaca với giá

200.000 đồng, Thiệp đã sử dụng hết 01 túi, còn 01 túi bị Công an phát hiện thu giữ khi bắt quả tang, qua giám định có ma túy loại MDMA – 4en – Pinaca, khối lượng 0,804 gam.

Khoảng 23h ngày 15/3/2024, Nguyễn Hoàng A thuê người giao hàng là anh Nguyễn Văn P mang 02 túi nilon bên trong có thảo mộc là chất ma túy loại MDMA – 4en – Pinaca tổng khối lượng 1,689 gam đến đầu ngõ A đường B, phường V, Ba Đình, Hà Nội, bán cho Vàng Văn T với giá 200.000 đồng. Khi T đang giao nhận ma túy với anh P thì bị Công an phường V – Ba Đình bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra Vàng Văn T đã khai báo người bán ma túy cho T là Nguyễn Hoàng A. Hoàng A đã thành khẩn khai báo hành vi của mình như trên.

Tang vật thu giữ của vụ án gồm:

* Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn P:

- 01 (một) bì các tông bên trong có 02 (hai) túi nilong đều chứa thảo mộc khô dạng sợi.

* Vật chứng thu giữ của Vàng Văn T:

- 01 (một) túi nilong chứa thảo mộc khô dạng sợi.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone SE màu hồng số sim 0986.971.xxx.

- Số tiền 260.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng A khai nhận: Đầu tháng 3/2024, do cần tiền tiêu xài và trả nợ cho bạn xã hội là Vũ Ngân H, Nguyễn H nảy sinh ý định mua ma túy thảo mộc hay còn gọi là tobacco về bán lại kiếm lời. Do không có phương tiện liên lạc, Hoàng A mượn của H 01 điện thoại Iphone 6 màu hồng, số sim 0972780xxx, mượn của bạn trai H là Nguyễn Bá N 01 tài khoản Facebook “Nghị Nguyễn”. Khi mượn, Hoàng A nói là để kinh doanh bán thuốc lá nên chị H và anh N đồng ý. Hoàng A còn vay tiền của H để nhập hàng, tiền bán được sẽ chuyển vào tài khoản ngân hàng của H (*số tài khoản 567861604xxxx mở tại ngân hàng M*) để trừ nợ. H đồng ý và đã cho Hoàng A vay được 03 lần, tổng cộng 1.500.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy Tobacco của những người không rõ lai lịch trên mạng xã hội, Hoàng A đăng thông tin trên Facebook “N Nguyễn”, để lại số điện thoại 0972780xxx cho người có nhu cầu liên lạc mua ma túy. Thông thường, Hoàng A mua 01 gói ma túy tobacco với giá 50.000 đồng để bán lại với giá 100.000 đồng, hưởng lợi 50.000 đồng.

Chiều ngày 14/3/2024, nam thanh niên tên Vàng Văn T (*sinh năm 19xx, HKTT: thôn L, xã X, huyện B, tỉnh L; địa chỉ: A ngõ B đường B, phường V, Ba Đình, Hà Nội*) sử dụng số điện thoại 0986.971.xxx liên lạc với số điện thoại 0972780xxx của Hoàng A, hỏi mua 02 gói tobacco với giá 200.000 đồng, địa chỉ nhận hàng là ngõ A đường B. Hoàng A đồng ý và thuê xe ôm công nghệ (không nhớ rõ thông tin của người này) giao 02 gói tobacco đến cho T, tiền công giao hàng là 60.000 đồng trả cho người giao, còn 200.000 đồng tiền ma túy, Hoàng Anh nhờ người giao chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Vũ Ngân H. T đã nhận được 02 gói ma túy của Hoàng A và đã sử dụng hết 01 gói.

Đến khoảng 23h ngày 15/03/2024, khi Hoàng A đang ngồi chơi tại nhà Nguyễn Bá N thì Vàng Văn T tiếp tục nhắn tin hỏi mua 200.000 đồng ma túy tobacco, ship về địa chỉ cũ. Hoàng A thuê anh Nguyễn Văn P (*là xe ôm công nghệ hãng B, sinh năm 19xx, HKTT: Khu M, xã P, huyện C, tỉnh P*) giao hàng.

Tại khu vực số A đường B, phường C, quận H, Hoàng A đi bộ ra, giao cho P một 01 (một) hộp giấy bìa các tông bên trong có 02 túi nilon thảo mộc. P hỏi hàng hóa là gì nhưng Hoàng A trả lời là cao sìn sủ (một loại thuốc hỗ trợ sinh lý nam) nên P không nghi ngờ và đồng ý đi giao. Đến khoảng 00 giờ 10 phút, P đến ngõ A đường B và gọi vào số điện thoại của Vàng Văn T, khi cả hai đang chuẩn bị giao nhận ma túy thì bị tổ công tác Công an phường V bắt quả tang. Ngoài ra, Công an phát hiện trong túi quần sau bên phải của T có 01 túi nilon chứa thảo mộc khô dạng sợi, T khai chính là số ma túy đặt mua của Hoàng A ngày 14/3/2024 chưa sử dụng hết.

Ngoài 02 lần bán ma túy tobacco cho Vàng Văn T như đã nêu trên, Hoàng A còn tự khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ thông tin tên tuổi cụ thể do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối tượng bán ma túy cho Hoàng A: quá trình điều tra Cơ quan điều tra không làm rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Vũ Ngân H và Nguyễn Bá N: Hà khai đầu tháng 2/2024, Hoàng A nợ của H số tiền 12.000.000 đồng do làm hỏng xe máy của H nên H đồng ý để Hoàng A trả nợ dần vào tài khoản ngân hàng cho H. H có hỏi và Hoàng A chỉ nói là bán thuốc lá, H chưa bao giờ nhìn thấy loại thảo mộc mà Hoàng A bán, không nhận thức được đó là ma túy; Nguyễn Bá N khai cho Hoàng A mượn tài khoản Facebook Nghị Nguyễn để bán hàng, không biết việc Hoàng A bán ma túy. Do đó, Vũ Ngân H và Nguyễn Bá N không đồng phạm với Nguyễn Hoàng A về hành vi bán trái phép chất ma túy.

Đối với Vàng Văn T có hành vi mua ma túy tobacco của Hoàng A để sử dụng cho bản thân, qua xác minh T chưa có tiền án tiền sự về loại tội liên quan

đến ma túy, khối lượng và loại ma túy thu được không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điều 249 BLHS. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T. Công an quận Ba Đình ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho T 01 điện thoại Iphone SE màu hồng số sim 0986.971.xxx và số tiền 260.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn P là xe ôm công nghệ của hãng B: quá trình điều tra xác định, khi nhận giao hàng cho Nguyễn Hoàng A, anh P không biết hàng do Hoàng A thuê mang đến giao cho Vàng Văn T là ma túy. Do đó anh P không đồng phạm với Nguyễn Hoàng A về hành vi bán trái phép chất ma túy.

Bản kết luận giám định số 7327/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Thảo mộc khô dạng sợi bên trong 02 túi nilong (để trong 01 hộp cát tông) đều có ma túy loại MDMA – 4en – Pinaca, tổng khối lượng 1,689 gam.

- Thảo mộc khô dạng sợi bên trong 01 túi nilong có ma túy loại MDMA – 4en – Pinaca, khối lượng 0,804 gam.

Cáo trạng số: 111/CT-VKSBD ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn.

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 1,265 gam ma túy thảo mộc khô dạng sợi (sau khi đã trừ đi 1,228 gam ma túy để làm mẫu).

Truy thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng là số tiền bị cáo bán ma túy ngày 14/3/2024 mà có.

Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Hoàng A: Quá trình điều tra không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật
Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và
lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử
xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội,
bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa
gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình
phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ
vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng
cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định khởi tố của Cơ quan điều tra Công an quận Ba
Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, Kiểm sát viên trong
quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy
định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, người liên quan, người làm chứng trong vụ án không có khiếu nại
về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố
tụng.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã
được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như
sau:

[2] Về hành vi bị truy tố:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị
cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm
chứng; phù hợp với vật chứng đã thu giữ trong vụ án; Bản kết luận giám định, kết
hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận tội bị
cáo Nguyễn Hoàng A có hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” cụ thể: Vào
chiều 14/3/2024 và khoảng 23h ngày 15/3/2024 Nguyễn Hoàng A đã có hành vi
bán ma túy cho đối tượng Vàng Văn T.

Vào ngày 14/3/2024 Thiệp liên hệ với Hoàng A qua điện thoại và hỏi mua 02
gói tobacco với giá 200.000 đồng, địa chỉ nhận hàng là ngõ A đường B. Hoàng A
sử dụng dịch vụ vận chuyển hàng qua đặt xe công nghệ giao tới địa điểm đã hẹn
với T, tiền công giao hàng là 60.000 đồng trả cho người giao, còn tiền mua ma
túy nhờ người giao hàng chuyển vào tài khoản của Vũ Ngân H. Vào khoảng 23h
ngày 15/3/2024 T lại hỏi mua từ Hoàng A mua 200.000 đồng ma túy tobacco, ship

về địa chỉ cũ, Hoàng A thuê anh Nguyễn Văn P (là xe ôm công nghệ hãng B) giao hàng.

Tại khu vực số A đường B, phường C, quận H, Hoàng A đi bộ ra, giao cho P một 01 (một) hộp giấy bìa các tông bên trong có 02 túi nilon thảo mộc. P hỏi hàng hóa là gì nhưng Hoàng A trả lời là cao sần sủ (một loại thuốc hỗ trợ sinh lý nam) nên P không nghi ngờ và đồng ý đi giao. Đến khoảng 00 giờ 10 phút, P đến ngõ A đường B và gọi vào số điện thoại của Vàng Văn T, khi cả hai đang chuẩn bị giao nhận ma túy thì bị tổ công tác Công an phường V bắt quả tang. Ngoài ra, Công an phát hiện trong túi quần sau bên phải của T có 01 túi nilon chứa thảo mộc khô dạng sợi, T khai chính là số ma túy đặt mua của Hoàng A ngày 14/3/2024 chưa sử dụng hết. Hoàng A bị đưa tới cơ quan công an để điều tra và Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp với nội dung truy tố của bản cáo trạng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo **điểm b** khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy cần thiết phải có hình phạt tương xứng áp dụng đối với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa làm gương cho người khác biết tôn trọng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng hình phạt. Khi xem xét, quyết định mức hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; thái độ của bị cáo tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Do đó cần thiết áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ những phân tích trên HĐXX xác định Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ theo **điểm b** khoản 2 điều Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích trên để định hình phạt tương đương.

[4] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. tịch thu tiêu hủy 1,265 gam ma túy thảo mộc khô dạng sợi (sau khi đã trừ đi 1,228 gam ma túy để làm mẫu).

Truy thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng là số tiền bị cáo bán ma túy ngày 14/3/2024 mà có.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, phần xử lý vật chứng có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ **điểm b khoản 2** Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 47, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Hoàng A 08** (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 3 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 1,265 gam ma túy thảo mộc khô dạng sợi (sau khi đã trừ đi 1,228 gam ma túy để làm mẫu) – **theo biên bản giao vật chứng số 166 ngày 08 tháng 07 năm 2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ba Đình và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.**

Truy thu xung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng là số tiền bị cáo bán ma túy ngày 14/3/2024 mà có.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 23 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Nguyệt

